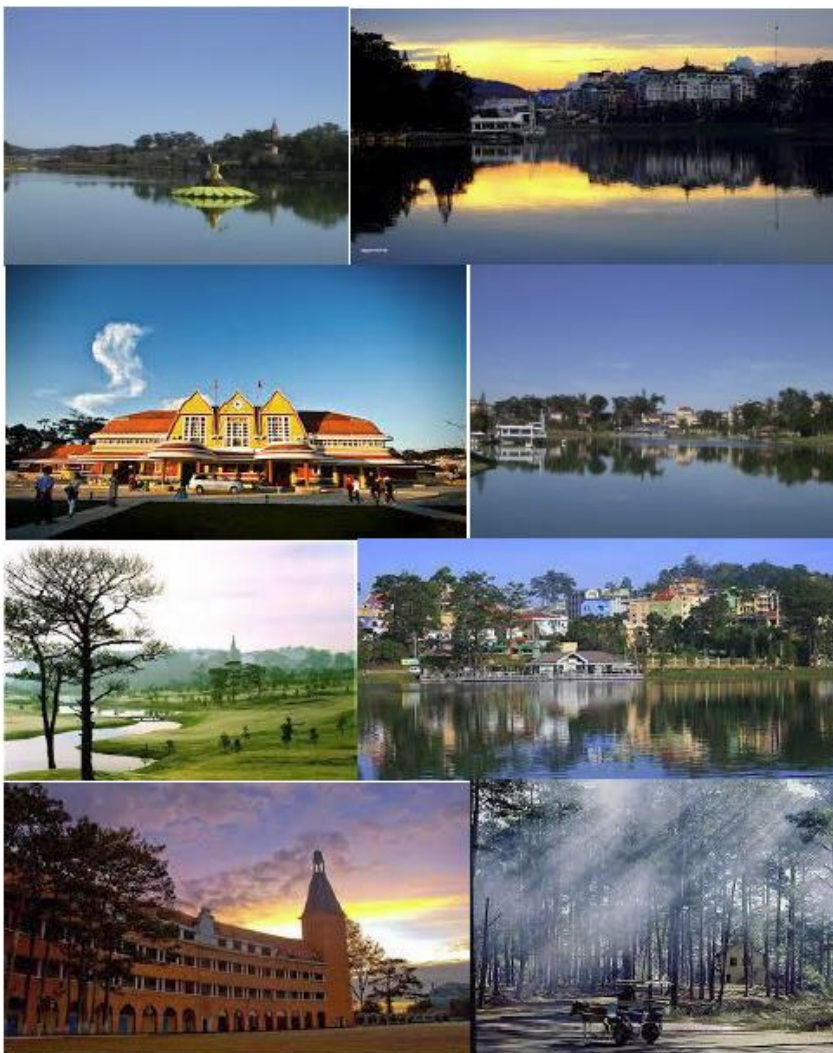




# brochure of dalat

2019





# brochure of dalat

# THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT

Đà Lạt là thủ phủ của tỉnh Lâm Đồng tại Việt Nam. Thành phố Đà Lạt cao hơn mặt biển 1.500m (4.900 ft) nằm trên Cao nguyên Lâm Viên thuộc miền Bắc Cao nguyên Trung phần. Đà Lạt là điểm du lịch nổi tiếng tại Việt Nam.



## ***Khách du lịch gọi Đà Lạt bằng nhiều tên.***

Cảnh quan đặc trưng của Đà Lạt là rừng thông nên được gọi là “*Thành Phố Ngàn Thông*” với đường xá uốn lượn và hoa dã quỳ nở rộ vào Mùa Đông. Khí hậu Đà Lạt ngược với những vùng nhiệt đới khác. Hầu như suốt năm có sương mù bao phủ thung lũng nên được gọi là “*Thành phố Xuân Vĩnh Cửu*”.

Đà Lạt còn được biết đến là nơi nghiên cứu khoa học về lãnh vực sinh học và nguyên tử.

## DA LAT CITY

Da Lat is the most important and the largest city in the Lam Dong Province in Vietnam. The city is located 1,500m above sea level on the Langbiang Plateau in the southern part of the Central Highlands region. It is also a very popular tourist destination in Vietnam.



### **Other names given to Da Lat**

Da Lat unique scenery stretches hundreds of kilometers of pine woods, forming the name: "City of myriad pine" with winding roads and an abundance of marigold, sunflowers and daisies blossoming in the winter. Da Lat's climate is always cooler than the rest of southern Vietnam, particularly between November and January and mist covers the valleys almost year-round leading to another nickname "City of Eternal Spring." Da Lat is also known as an area for scientific research in the fields of biotechnology and nuclear physics.

## ***Đà Lạt là vườn rau & hoa của Việt Nam***

Nhờ khí hậu lạnh quanh năm, Đà Lạt cung cấp sản phẩm nông nghiệp chừng mực cho cả nước, như cải bắp, cải hoa. Công nghiệp hoa sản xuất hai loại tiêu biểu: hoa cắm tú cầu và hoa bất tử. Công nghiệp mứt kẹo cung cấp nhiều loại mứt sản xuất từ dâu tây, dâu tằm, khoai lang và hồng.



## ***Cảm nhận của du khách về miền đất này***

Đà Lạt khác hẳn bất cứ nơi nào bạn đến tham quan. Xin lỗi, nếu bạn đã đặt chân đến dãy núi Alpes nước Pháp vào Mùa Xuân, thì chắc chắn bạn hiểu được người Pháp đô hộ Việt Nam trước kia đã thích thú như thế nào khi ra khỏi biệt thự để đi hưởng khí hậu mát mẻ hơn.

Thành phố Đà Lạt tuy nhỏ bé nhưng đủ quyến rũ, cảnh trí bao quanh là hồ thác và rừng vườn xanh tươi.



## **Vietnam's source of groceries, produce, and flowers**

With its year-round cool weather, Da Lat supplies an abundant variety of produce, fruits, and vegetables such as lettuce, cabbage, cauliflower, peaches, plum, and avocado. Its flower industry produces two typical flowers: hydrangea and golden everlasting, or immortelle. The sweet confectionery industry offers a wide range of mút, a kind of fruit preserve or jam, made from strawberry, mulberry, plum, sweet potato, and persimmon.



## **Impressions by tourists**

Da Lat is quite different from anywhere else in Vietnam. The weather here is comparable to the weather of the French Alps in springtime. This was certainly how the former colonists treated it by escaping from their chalets to enjoy the beautiful nature and the cooler climate in Da Lat.

## ***Phong phú thiên nhiên***

Sản phẩm địa phương gồm có lụa, rau và hoa (nhất là hoa tú cầu), được bán khắp miền nam Việt Nam. Tuy nhiên, góp phần lớn nhất cho kinh tế là du lịch: mỗi năm có trên 800.000 du khách trong nước và 80.000 du khách nước ngoài đến Đà Lạt.



## ***Du khách đến Đà Lạt tùy theo mùa***

Nhiệt độ tại Thành Phố Xuân Vĩnh Cửu giao động giữa 15°C và 24°C. Thực tế Đà Lạt có 2 mùa: mùa nắng (từ tháng 12 đến tháng 3) và mùa mưa (từ tháng 4 đến tháng 11). Dù nhiệt độ êm dịu, khoảng cuối mùa nắng cảnh trí xanh tươi chuyển sang màu nâu. Ngay vào mùa mưa, buổi sáng thường nắng, nên du khách có thể đi tham quan trước khi trời mưa.



## **Rich with natural beauties and resources**

Da Lat is small enough to remain charming, and the surrounding countryside is blessed with lakes, waterfalls, gardens, and evergreen forests. Silk, fruits, vegetables, and flowers are the best selling local products in South Vietnam. However, Da Lat's best contribution to the national economy is tourism- Da Lat attracts more than 800,000 domestic tourists and about 80,000 foreign tourists per year.

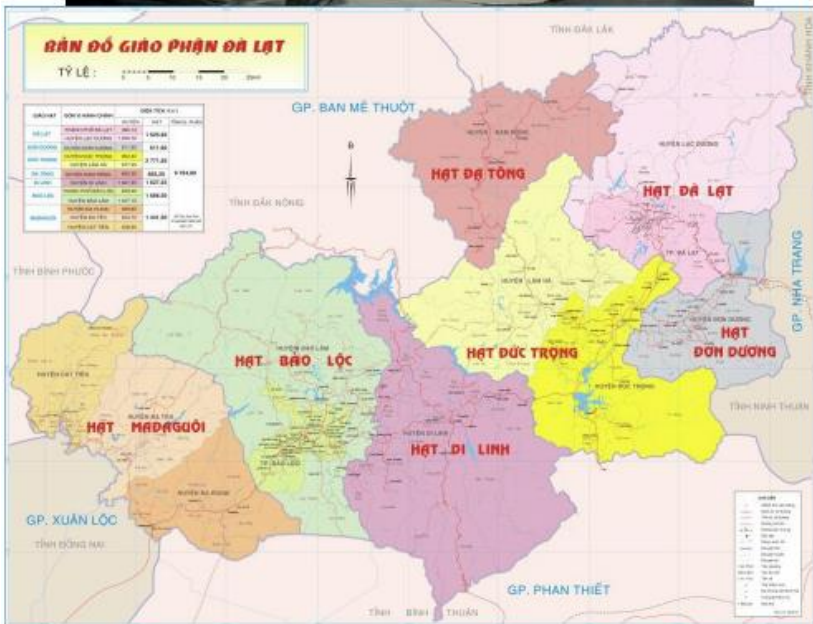
## **Best times for tourists**

The average temperature in Da Lat, the City of Everlasting Spring is between 15°C and 24°C. In fact, Da Lat has only two seasons per year: the sunny season from December to March and the rainy season between April and November. The green scenery all around Da Lat turns to light brown at the end of the sunny season, and the temperature becomes mild. Even in the rainy season, the mornings are usually cool and dry for tourist activities, although it often rains in the late afternoon.





# GIÁO PHẬN ĐALAT DIOCESE OF DALAT





# GIÁO PHẬN ĐÀ LẠT

## 1. LƯỢC SỬ

Phần đất thuộc Giáo phận Đà Lạt ngày nay nằm trên cao nguyên Lâm Viên, ở về phía nam vùng Tây Nguyên. Xưa kia, vùng đất này vốn là địa bàn cư trú của những cư dân bản địa người Koho, người Mạ và người Churu. Nhưng sau nhiều đợt di dân, hiện nay có 43 dân tộc anh em chung sống trên địa bàn giáo phận. Người Kinh chiếm đa số, trên 80% dân số (năm 2016 có khoảng 1.300.000).

Địa danh Đà Lạt phát xuất từ hai chữ “Đà” và “Lạt”, có nghĩa là phần đất nơi người dân sắc tộc “Lạt” sinh sống ven bờ nước (tiếng dân tộc gọi là Đà). Đà Lạt được biết đến và bắt đầu phát triển thành khu nghỉ mát và dưỡng sức, do điều kiện khí hậu mát mẻ ở độ cao trên 1500 mét, kể từ khi bác sĩ Yersin dẫn đoàn thám hiểm đặt chân lên vùng đất Lang-Biang vào giữa năm 1893. Trong đoàn thám hiểm có cha Robert, thuộc Hội thừa sai Paris.



*Núi Lăng biếng*

Năm 1907, vùng đất giáo phận Đà Lạt ngày nay thuộc giáo phận Tây Đàng Trong (từ 1924: Sài Gòn). Dân số năm 2019: 1,500,000.

## THE CATHOLIC DIOCESE

### *A brief history*

The district of Da Lat Catholic Diocese on Langbiang Plateau (also called Lam Vien) and the southern part of Western Highland were previously lands of many Indigenous tribes known as the Koho, the Ma and the Churu. After many waves of immigration, now there are only 43 minority ethnicities left. The majority of people living within Da Lat Diocese boundaries are Vietnamese, which account for 80% of the total population of around 1,300,000 (2016).



The name Da Lat, which means *the land near the water*, comes from the word “Đà” meaning water and “Lạt” meaning tribe life. Historically, Da Lat was known to be a resort with a pleasant climate situated on the high Langbiang Plateau and was discovered by the French bacteriologist Dr. Yersin, who came to the area with his expedition team in 1893. Among them was a Catholic priest named Robert from the *Mission Étrangères de Paris* (MEP- Foreign Mission from Paris). In 1907, the areas that comprise the current Catholic Da Lat Diocese were a part of the then Western CochinChina Diocese, and later became part of the Saigon Diocese from 1924. Population of 2019 is about 1,500,000.

Sau đó, vào năm 1917, cha Nicolas Couvreur, quản lý Hội thừa sai Paris tại Viễn Đông, đã đến Đà Lạt tìm nơi nghỉ dưỡng cho các thừa sai. Cha đã cho xây một nhà nghỉ dưỡng, nay là một phần Nhà xứ Chính tòa Đà Lạt. Từ năm 1917 đến 1920, các linh mục thừa sai đến Đà Lạt nghỉ dưỡng đã dâng lễ và ban bí tích cho số giáo dân ít ỏi người Pháp và người Việt giúp việc họ bắt đầu đến định cư.

Vào thời gian này, Đức cha Lucien Mossard, Giám quản Tông Tòa tại Sài Gòn, đã đặt chân lên Đà Lạt và có lẽ chính ngài là người đã khai sáng con đường truyền giáo ở phần đất Đà Lạt ngày nay, mở đường cho biết bao thế hệ thừa sai đến rao giảng Tin Mừng tại vùng cao nguyên này.

Năm 1920, giáo xứ Đà Lạt được thành lập và cha Frédéric Sidot được cử làm cha xứ đầu tiên; đến năm 1927, thành lập thêm giáo xứ Di Linh do cha Jean Cassaigne coi sóc với nhiệm vụ đặc biệt là truyền giáo cho người bản địa. Năm 1929, Cha Jean Cassaigne thiết lập trại phong Di Linh; năm 1941 được bổ nhiệm làm giám mục Sài Gòn; năm 1955 xin từ chức giám mục khi phát hiện bị phong và trở về phục vụ trại phong đến khi qua đời năm 1973.



*Đức cha Jean Cassaigne (1895-1973)*

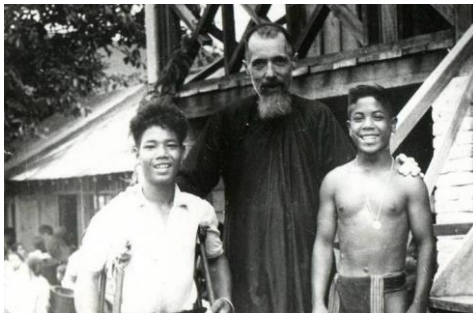


In 1917, Reverend Nicolas Couvreur, manager for the MEP in the Far East, arrived in Da Lat looking for a retreat location for the French missionaries. He built a resort and part of it is now the rectory of Da Lat Diocese.

The French missionaries, who came to that resort between 1917 and 1920, offered masses and sacraments to the French in the area as well as to the Vietnamese servants and civilians. Also during this period, Bishop Lucien Mossard, then Vicar Apostolic in Saigon, came to Da Lat and promoted the evangelization among the Montagnard tribes, thus starting the spiritual services that many missionaries would embrace later on.

Da Lat Catholic Parish was established in 1920 with Father Frederic Sidot as the first rector.

Another parish, Di Linh, was subsequently created in 1927 with Father Jean Cassaigne as rector. Father Cassaigne's special mission was to preach the Gospel to the local tribal peoples. He established a leprosy center in Di Linh in 1929. In 1941, he was appointed the bishop of Saigon but later resigned in 1955 to come back to the leprosy center in Di Linh. Father Cassaigne later contracted the disease himself and died of it in 1973.



*Father Jean Cassaigne among montagnards*

Ngoài những sắc tộc ít người, nhiều đợt di dân từ các nơi đến Đà Lạt để lập nghiệp, khiến số giáo dân tăng nhanh. Song song với việc hình thành các xứ đạo người Kinh, việc truyền giáo cho các dân tộc thiểu số được các vị chủ chăn quan tâm; nhiều trung tâm và địa điểm truyền giáo đã được thiết lập.

Ngày 27-11-1960, Tòa Thánh thành lập giáo phận Đà Lạt. Giáo phận mới được trao cho Đức cha Simon Hoà Nguyễn Văn Hiền, nguyên Giám quản Tông tòa Sài Gòn (1955-1960), với 81 linh mục triều và dòng coi sóc 77.324 giáo dân trên tổng số dân 254.669 người. Vào thời điểm này có 1.547 giáo dân trên tổng số gần 100.000 người dân tộc thiểu số. Đà Lạt được chọn làm nơi đặt Tòa Giám mục và nhà thờ giáo xứ Đà Lạt trở thành nhà thờ Chánh tòa.



*Chủng viện Minh Hòa*

Many people came to the area to make a living, increasing the Catholic population in a short period of time. Along with the formation of Catholic parishes for the Vietnamese, the evangelization efforts for the Montagnards got attention from the authorities of the Diocese and several mission centers and sites were established



*Bishop Simon Hoa  
Nguyen Van Hien*



*Dalat Cathedral*

Da Lat Diocese was officially formed on Nov. 11, 1960, by the Holy See. The first bishop was Simon-Hòa Nguyen Van Hien, then Vicar Apostolic of Saigon (1955-1960). The new diocese had 77,324 Catholics (amongst the population of 254,669) and was served by 81 priests. The total number of Montagnards at that time numbered around 100,000, of which only 1,547 were Catholics. Da lat City was chosen to be the Episcopal See, The church of Da Lat Parish became The Cathedral of Da Lat.

Từ năm 1955-1973, Đà Lạt phát triển mạnh về đào tạo: Viện Đại học Công giáo, Giáo hoàng Học viện Thánh Piô X, Đại Chung viện và Tiểu Chung viện Giáo phận, nhiều dòng tu nam nữ đến mở cơ sở, nhiều trung tâm truyền giáo cho người sắc tộc được đưa vào sinh hoạt.

Đức cha Simon Hoà Hiền qua đời ngày 5-9-1973 và sau hơn một năm trống toà, Đức cha Bartôlômêô Nguyễn Sơn Lâm kế vị. Ngày 19-3-1975, ngài chính thức nhận chức và cai quản giáo phận cho đến năm 1994, khi được Tòa Thánh bổ nhiệm làm giám mục chính toà giáo phận Thanh Hoá (miền Bắc Việt Nam).



*Đức cha Barthôlômêô Nguyễn Sơn Lâm*

During the period from 1955 to 1973, Da Lat Diocese flourished with new facilities and establishments: The Catholic University, St. Pius X Pontifical Institute, Seminaries (major and minor), convents, and missions for tribal people conversion.



*Pontifical Institute of St. Pius X*

Bishop Simon Hoa Nguyen Van Hien passed away on September 5th, 1973 and after more than a year of episcopal vacancy, Bishop Bartholomew Nguyen Son Lam succeeded Bishop Simon Hoa Nguyen Van Hien. He took possession of the diocese on March 19th, 1975, and served the diocese until 1994 when he was appointed Bishop of Thanh Hoa Diocese.



Cha Phêrô Nguyễn Văn Nhơn được bổ nhiệm làm giám mục phó Đà Lạt ngày 19-10-1991, thụ phong giám mục ngày 3-12-1991. Đức cha Phêrô là giám mục chính toà Đà Lạt từ ngày 24-6-1994 cho đến ngày 22-4-2010 khi được Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI bổ nhiệm làm Tổng giám mục phó Tổng giáo phận Hà Nội. Thống kê 2010: 327.769 giáo dân (Kinh 221.538, Dân tộc 106.231) trong tổng số dân trong tỉnh là 1.223.105 người); 107 linh mục triều, 80 linh mục dòng, 896 Tu sĩ nam nữ; 76 giáo xứ, 18 giáo sở và 20 giáo điểm.



*Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Nhơn*

Sau một năm trông toà, ngày 01-03-2011, Đức cha Anton Vũ Huy Chương, nguyên giám mục giáo phận Hưng Hóa, được bổ nhiệm làm giám mục giáo phận Đà Lạt ngày 01/03/2011, kế vị Đức Cha Phêrô. Ngài đã về nhận Giáo phận ngày 17/03/2011. Cha Đại diện Tu Pháp Đaminh Nguyễn Văn Mạnh được bổ nhiệm làm Giám mục Phó ngày 08/04/2017.

Thống kê năm 2018: 390,854 giáo dân (Kinh 242,812, Dân tộc 148,042), 174 linh mục triều, 143 linh mục dòng, 1382 tu sĩ nam nữ, 7 giáo hạt, 105 giáo xứ, 28 giáo sở và 29 giáo điểm. Thống kê năm 2019: có 111 giáo xứ và 24 giáo sở.

Vicar general Peter Nguyen Van Nhon was appointed Coadjutor Bishop of Da lat Diocese on October 19th, 1991. He became diocesan Bishop of Da lat Diocese from June 24th, 1994 to April 22nd, 2010 when he was appointed Coadjutor Archbishop of Hanoi Archdiocese.

#### 2010 Statistics:

- 327,769 Catholics out of the population of 1,223,105 people: Vietnamese 221,538 other ethnic 106,231.
- 107 diocesan priests
- 80 religious priests
- 896 clergymen and women
- 7 vicariate deaneries
- 76 parishes
- 18 quasi-parishes
- 20 missionary sites.

In 2011 after a year of episcopal vacancy, Bishop Anthony Vu Huy Chuong, ex-diocesan Bishop of Hung Hóa Diocese, was appointed to succeed Bishop Peter on March 01, 2011. Judicial Vicar Dominic Nguyen Van Manh was appointed Coadjutor Bishop on April 8, 2017.

#### 2018 Statistics:

- 390,854 Catholics (among them 242,812 Vietnamese, 148,042 Montagnards)
- 174 diocese priests
- 143 religious priests
- 1,382 clergymen and women
- 7 vicariate deaneries
- 105 parishes
- 28 sub-parishes
- 29 missionary sites

#### 2019 Statistics:

- 111 parishes and 24 sub-parishes



Bishop Anthony  
Vu Huy Chuong



Coadjutor Bishop Dominic  
Nguyen Van Manh

## 2. VÀI CƠ SỞ TẠI GIÁO PHẬN ĐÀ LẠT

### A. Một số nhà thờ và cơ sở đặc biệt

- **Nhà thờ Chính tòa** : Được xây dựng từ năm 1931, khánh thành năm 1942 với tước hiệu thánh Nicolas Bari, sau được đổi là tước hiệu Đức Maria Mẹ Thiên Chúa. Điểm đặc sắc của nhà thờ là 70 tấm kính màu, phác hoạ các hoạt cảnh Tin Mừng và chân dung các thánh.

- **Nhà thờ Mai Anh** (Domaine de Marie) nằm trên một quả đồi ở phía bắc thành phố Đà Lạt. Đây là nhà nguyện của tu hội Nữ Tử Bác Ái Thánh Vinh Sơn, được xây cất từ những năm 1940, với lối kiến trúc châu Âu, hài hoà với toàn bộ cơ sở của tu viện.



## ***A. Churches ...***

- **The Cathedral of Da Lat** was built in 1931 and dedicated in 1942, first with the title “St. Nicholas de Bari Cathedral” which changed into “St. Mary, Mother of God Cathedral”. The most significant works inside are 70 window vitrines depicting Gospel themes and images of Saints.



-**Mai Anh Church**, also known as Domaine de Marie Convent, is located on a hill north of the city. It's the chapel of the Daughters of St. Vincent de Paul's Convent, built in the 1940s using European architecture in harmony with the other convent's facilities.



*Convent of Daughters of Charity of St Vincent de Paul*

- **Nhà thờ Du Sinh** (Giuse), nằm trên một ngọn đồi phía Tây Nam thành phố, được xây dựng từ năm 1956 theo kiến trúc Á Đông; năm 1968 nhà thờ hư hỏng nhiều vì chiến tranh, nhưng năm 2007 đã được trùng tu.



- **Nhà thờ Cam Ly** được xây cất từ năm 1960 với lối kiến trúc và trang trí phù hợp với văn hoá người dân tộc ở cao nguyên Lang Biang.



- **Nhà thờ Bảo Lộc** được xây dựng từ năm 1994, khánh thành năm 1999, theo đồ án thiết kế của kiến trúc sư Ngô Viết Thụ. Tuy mang dáng dấp kiến trúc Tây Phương, nhưng nhà thờ lại có những nét dân tộc độc đáo: phía ngoài hình vuông tượng trưng cho đất; phía trong hình tròn tượng trưng cho trời; nhà thờ được chống đỡ bởi 12 cây cột biểu hiệu cho 12 tông đồ. Nhà thờ có sức chứa 3-4 ngàn người.



**-St. Joseph Church**, known to the Vietnamese as Du Sinh Church, was built on a hill southwest of the city in 1956 with Asian architectural structures. It was severely damaged by the war in 1968 and was remodeled in 2007.



**-Cam Ly Church** was built in 1960 with the style and structure of the ethnic minorities known as Montagnards living in Langbiang plateau.

**-Bao Loc Church**, built in 1994 and dedicated in 1999, was based on the drawings by the late, famous architect Ngo Viet Thu. Although built with European architecture characteristics, the church has real Vietnamese traditional distinction: a square cube outside believed to represent the Earth and round shape inside representing the Sky. The interior of the building is propped up by 12 huge columns which symbolize the 12 Apostles and it can seat three to four thousand people



*Church of Bao Loc*

**Nhà thờ Thánh Mẫu, Bảo Lộc:**



*Holy Mother Church, Bao Loc*

*... and facilities of interest:*

**-Bishop offices and Center for Clergical Retreats  
& future developments**



**- Trung Tâm Mục Vụ Giáo Phận Đalat**



*Diocesan Pastoral Center*

**- Tu Viện Cát Minh**



*Carmelite Monastery of Dalat*

## ***B. Works of interest***

Aiming at evangelizing and fostering the development of local ethnic culture, there are two projects that draw our attention: the translation work and the preservation of the culture.



*The sanctuary decoration accordingly to montagnard traditional culture*



*Gong band is one of parts of big ceremonies*



- **Công trình dịch thuật:** do một số cha phụ trách đồng bào dân tộc thực hiện : dịch kinh đọc, Sách lễ Rôma, và nghi thức bí tích sang tiếng Koho.



*Sách lễ Rôma  
tiếng Kôhô*



*Anh chị em Dân Tộc hát thánh ca  
bằng ngôn ngữ riêng mình*

- **Công trình bảo tồn chứng tích văn hóa:** một tòa nhà tại Trung tâm Mục vụ Giáo phận đã được dùng làm Phòng Truyền thống, trưng bày các dụng cụ sinh hoạt đủ loại, sưu tầm sử thi, truyện cổ dân gian, những sách vở và hình ảnh về đồng bào dân tộc. Phòng Truyền thống đã hoàn thành : phần lịch sử phát triển dân tộc năm 2011, phần lịch sử truyền giáo của Giáo phận năm 2016.



*Phòng truyền thống tại Trung tâm Mục vụ*

**-Translations** accomplished by priests who ministered the Montagnards: The prayers, the Roman Mass and Sacraments rituals have been translated to the language of the Koho Indigenous tribe.

**-Preservations of the Indigenous cultural traditions:** A special building located in The Diocese Pastoral Center has been reserved for "The Traditional Office", where books, pictures, tools and utensils of the Montagnards are collected and exhibited. Books that have been completed so far: History of the Tribes in 2011, and History of the Diocese Efforts for Evangelization of the Tribes in 2016.



*Tradition Gallery at Pastoral Center*